| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẮK MIL**<br>**TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 11/2021/HSST
Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Minh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Chấn và ông Nguyễn Tiến Tịnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Tiến Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/HSST, ngày 22/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo: **Phạm Văn K** (M), sinh năm 1987; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị Tố P, sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/6/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Lê Tiến S, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn K *(sinh năm 1987)*, có hộ khẩu thường trú tại TDP 10, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, là đối tượng nghiện ma túy thường xuyên mua ma túy về sử dụng.

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/12/2020, Phạm Văn K gặp và mua của một đối tượng tên L *(chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* tại đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk một lượng ma tuý tương đương với số tiền 22.000.000đồng mục đích để sử dụng. Long đưa cho Phạm Văn K 01 gói thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 47 viên ma túy loại MDMA, 02 gói nilong bên trong chứa ma túy loại Ketamine. Sau khi mua được ma túy Khang đưa về nhà cất giấu tại Tổ dân phố 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, Phạm Văn K lấy 02 viên ma túy dạng viên nén màu xanh cất giấu vào trong túi áo khoác phía trước bên trái và điều khiển xe ô tô biển số 37A – 478.98 (xe của Công ty cổ phần TMDV vận tải Lạc Hồng – Chi nhánh Đắk Lắk hợp đồng giao cho Phạm Văn K chạy dịch vụ taxi) đi chở khách tại thị trấn Đắk Mil. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang chở khách đến khu vực tổ dân phố 5, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil phát hiện bắt quả tang Phạm Văn K thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái của Phạm Văn K 02 viên nén màu xanh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn K tại tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện và thu giữ được: 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh bên trong chứa 45 viên nén màu xanh và 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 cân điện tử màu xám có kích thước 3,5cm x 7cm; 01 gói Zipper chỉ trắng kích thước 10cm x 7cm bên trong có chứa 60 gói Zipper chỉ đỏ mỗi gói có kích thước 1,5cm x 2cm được Phạm Văn K cất giấu trong túi trước bên trái  của quần Kaki màu xám đen treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ và 01 khẩu súng ngắn ghi ký hiệu mã số 14035922661967 cất giấu trong két sắt đặt trong phòng ngủ.

Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Đối với khẩu súng đã thu giữ, Phạm Văn K khai nhận: vào khoảng tháng 12 năm 2019 trong lúc đang đào hố trồng cà phê tại thôn 8, xã Thuận Hà, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông Khang đã nhặt được khẩu súng ngắn màu đen không có hộp tiếp đạn. Sau khi nhặt được khẩu súng Khang đem về nhà cất giấu vào két sắt đặt trong phòng ngủ tại nhà mình ở tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Mil, huyện Đăk Mil mà không giao nộp cho cơ quan chức năng.

Tại kết luận giám định số 184/KLMT-PC09 ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- 45 viên nén màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma tuý, có tổng khối lượng là 16,1903 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định là 16.1903 gam.

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là 9,8589 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định là 9,2107 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là 5,7922 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định là 5,1264 gam.

- 02 viên nén màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 gửi giám định đều là ma tuý, có tổng khối lượng là 0,7228 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định là 0,6196 gam.

Tại kết luận giám định số 01/KLSĐ-PC09 ngày 02/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng K54, là vũ khí quân dụng, súng K54 có sử dụng trong lực lượng vũ trang Việt Nam.

Tại Bản cáo trạng số 11/CTr – VKS, ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Phạm Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2020.

- *Vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe ô tô biển kiểm soát 37A-478.98 cho Công ty cổ phần TMDV vận tải Lạc Hồng – Chi nhánh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp; Tịch thu tiêu huỷ 14,657 gam MDMA và 14,3371 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh; 01 áo khoác màu đen; 01 quần kaki màu xám đen; 01 cân điện tử màu xám có kích thước 3,5cm x 7cm; 01 gói Zipper chỉ trắng bên trong có chứa 60 gói Zipper chỉ đỏ.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hai hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:***

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 22h20’ ngày 22/12/2020, tại tổ dân phố 5, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil bắt quả tang Phạm Văn K đang tàng trữ trái phép 0,7228 gam MDMA. Khám xét nhà Phạm Văn K tại TDP 10, thị trấn Đắk Mil, phát hiện và thu giữ 16,1903 gam MDMA và 15,6511 gam Ketamine do Phạm Văn K tàng trữ trái phép với mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng ma tuý mà Phạm Văn K tàng trữ trái phép là 16,9131 gam MDMA và 15,6511 gam Ketamine.

Tại kết luận giám định số 184/KLMT-PC09 ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- 45 viên nén màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma tuý, có tổng khối lượng là 16,1903 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định là 16.1903 gam.

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là 9,8589 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định là 9,2107 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là 5,7922 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định là 5,1264 gam.

- 02 viên nén màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 gửi giám định đều là ma tuý, có tổng khối lượng là 0,7228 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định là 0,6196 gam.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Phạm Văn K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;*

*...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*...*

*g) ..., MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

*...*

*n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;"*

*...".*

**[3]** ***Đánh giá tính chất vụ án:***

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo tàng trữ trái phép 0,7228 gam MDMA. Khám xét nhà Phạm Văn K tại TDP 10, thị trấn Đắk Mil, phát hiện và thu giữ 16,1903 gam MDMA và 15,6511 gam Ketamine do Phạm Văn K tàng trữ trái phép với mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng ma tuý mà Phạm Văn K tàng trữ trái phép là 16,9131 gam MDMA và 15,6511 gam Ketamine. Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng pháp luật.

**[4]** ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

- *Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 27/6/2013, bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm

1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 29/8/2017, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

**[5]** ***Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:***

- Đối với đối tượng tên Long đã bán ma túy cho Phạm Văn K, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng K54, là vũ khí quân dụng của Phạm Văn K, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã chuyển hồ sơ cùng tang vật cho cơ quan An ninh điều tra công an tỉnh Đắk Nông để xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan An ninh điều tra công an tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn K về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại Điều 304 Bô luật hình sự để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Công ty cổ phần TMDV vận tải Lạc Hồng, do không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy khi đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37A-478.98, nên không xem xét xử lý.

**[6]** ***Vật chứng của vụ án:***

- Việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe ô tô biển kiểm soát 37A-478.98 cho Công ty cổ phần TMDV vận tải Lạc Hồng – Chi nhánh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với 14,657 gam MDMA và 14,3371 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh; 01 áo khoác màu đen; 01 quần kaki màu xám đen; 01 cân điện tử màu xám có kích thước 3,5cm x 7cm; 01 gói Zipper chỉ trắng bên trong có chứa 60 gói Zipper chỉ đỏ là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

**[7]** ***Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K (Mắm) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/12/2020.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe ô tô biển kiểm soát 37A-478.98 cho Công ty cổ phần TMDV vận tải Lạc Hồng – Chi nhánh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu huỷ 14,657 gam MDMA và 14,3371 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh; 01 áo khoác màu đen; 01 quần kaki màu xám đen; 01 cân điện tử màu xám có kích thước 3,5cm x 7cm; 01 gói Zipper chỉ trắng bên trong có chứa 60 gói Zipper chỉ đỏ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Văn K phải nộp phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKS ND huyện Đắk Mil;*
- *Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;*
- *Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Đình Minh**